



ISSN: 1859-3100

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP. HỒ CHÍ MINH
TẠP CHÍ KHOA HỌC

KHOA HỌC GIÁO DỤC
Tập 16, Số 4 (2019): 170-179

Email: tapchikhoahoc@hcmue.edu.vn; Website: http://tckh.hcmue.edu.vn

HO CHI MINH CITY UNIVERSITY OF EDUCATION
JOURNAL OF SCIENCE

EDUCATION SCIENCE
Vol. 16, No. 4 (2019): 170-179

BỘ GỖ CƠ THỂ TỪ KHÁI NIỆM ĐẾN ỨNG DỤNG TRONG GIÁO DỤC ÂM NHẠC

Nguyễn Đăng Bửu

Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, Thành phố Hồ Chí Minh

Tác giả liên hệ: Nguyễn Đăng Bửu – Email: dangbuu2013@gmail.com

Ngày nhận bài: 19-10-2018; ngày nhận bài sửa: 28-10-2018; ngày duyệt đăng: 25-4-2019

TÓM TẮT

Bộ gõ cơ thể (Body Percussion), một công cụ dạy học âm nhạc của phương pháp Orff-Schulwerk, là nghệ thuật tạo nên các âm thanh bằng sự tương tác của các bộ phận của cơ thể. Bài viết gồm những kiến thức cơ bản về bộ gõ cơ thể trong dạy học âm nhạc nhằm giúp giáo viên và sinh viên sư phạm âm nhạc thực hiện tốt nhiệm vụ sư phạm của mình khi chương trình mới được áp dụng trong thời gian tới.

Từ khóa: bộ gõ cơ thể, các nội dung dạy học âm nhạc, phương pháp Orff-Schulwerk, phương pháp dạy học âm nhạc mới.

1. Mở đầu

Từ xa xưa, con người đã tạo ra những hoạt động mang tính nghệ thuật như hát, múa, để thể hiện quá trình lao động, đời sống, tâm linh..., tạo ra các điệu nhảy bằng những cách thức vỗ vào cơ thể với mục đích giao tiếp, sinh hoạt, thờ cúng tín ngưỡng. Do đó, từ “buổi bình minh” của nhân loại, con người đã biết dùng cơ thể như một nhạc cụ để tạo ra âm thanh (Naranjo, 2013); vì thế, *bộ gõ cơ thể* được cho là có nguồn gốc xuất phát từ thời tiền sử dưới góc nhìn của các nhà Xã hội học, Nhân chủng học và Âm nhạc dân tộc học. Con người kể từ thời tiền sử luôn có âm nhạc trong tầm tay, như vậy có thể nhận định, nhạc cụ đầu tiên của con người chính là cơ thể. Thông qua nhiều giai đoạn của lịch sử phát triển, *bộ gõ cơ thể* ngoài việc trở thành môn nghệ thuật trong biểu diễn âm nhạc, còn được ứng dụng trong các phương pháp giáo dục âm nhạc hiện đại ở thế kỉ XX. Với quan điểm “*âm thanh đi trước kí hiệu*”, hướng việc vận động cơ thể giúp phát triển trí não và năng lực cảm thụ âm nhạc, cũng chính là cơ sở để hệ thống hóa, xây dựng và phát triển *bộ gõ cơ thể* từ mức độ thấp đến cao. Những phân tích dưới đây sẽ làm rõ khái niệm, quá trình hình thành và phát triển, đặc điểm âm nhạc và tính ứng dụng của *bộ gõ cơ thể* trong giáo dục âm nhạc cũng như trong thực tế đời sống.

2. Nội dung

2.1. Quá trình hình thành và phát triển của bộ gõ cơ thể

Sự hình thành và phát triển của *bộ gõ cơ thể* trong giáo dục âm nhạc, nhờ sự đóng góp của các nhà Âm nhạc dân tộc học và Sư phạm âm nhạc nổi tiếng trên thế giới như:

Jaques-Dalcroze¹, Zoltán Kodály², Carl Orff³, Gunild Keetman⁴, Frank Churchley⁵... Trước khi có được thuật ngữ Body Percussion, là quá trình nghiên cứu âm nhạc của các nhà Dân tộc học về các tộc người. Jaques-Dalcroze đã dành nhiều năm sống ở Bắc Phi, đặc biệt tại Algeria, nghiên cứu những đặc điểm vận động cơ thể trong các hoạt động sinh hoạt đời sống của người dân bản địa và đã áp dụng trong phương pháp dạy học âm nhạc của ông với công cụ “*vận động và cảm thụ âm nhạc*”. Warner và Babatunde (1965) đã cho xuất bản ấn phẩm “*Musical Instruments of Africa*”, trong chương đầu tiên đã giới thiệu về Body Percussion. Warner và Babatunde đã giải thích khái niệm “body percussion” dưới góc độ dân tộc học và nêu rõ tầm quan trọng của phương thức âm nhạc này trong các hình thức sinh hoạt của các bộ lạc... Từ những nghiên cứu trên, các nhà sư phạm âm nhạc đã tìm hiểu và vận dụng vận động cơ thể vào phương pháp giáo dục âm nhạc của mình, với quan niệm cơ thể chính là một nhạc cụ giúp người học trải nghiệm âm nhạc. Các nhà sư phạm âm nhạc sử dụng thuật ngữ “body percussion” trong các tài liệu dạy học âm nhạc trong nhà trường; trong đó, Orff-Schulwerk đã phát triển *bộ gõ cơ thể* thành một công cụ dạy học âm nhạc quan trọng trong hệ thống phương pháp của ông. Ngoài ra, *bộ gõ cơ thể* còn được ứng dụng trong các lĩnh vực khác như: về y tế: điều trị tâm lý, các hội chứng về thần kinh và não bộ...; về thể dục thể thao: rèn luyện và phát triển thể chất...

2.1.1. Khái niệm

Thuật ngữ Body Percussion (được dịch sang tiếng Việt là *bộ gõ cơ thể*) – là một từ ghép của hai từ body (cơ thể) và percussion (bộ gõ), mang ý nghĩa âm thanh được tạo ra từ cơ thể. Cơ thể chính là nhạc cụ ban đầu trong hoạt động dạy học âm nhạc, giúp học sinh trải nghiệm âm nhạc thông qua vận động, để tạo ra âm thanh và nhịp điệu. Cũng như các nhạc cụ bộ gõ khác, phát ra âm thanh bằng cách chạm, vỗ, lắc... vào nhạc cụ để tạo rung động, bao gồm: tiếng vỗ tay (*clapping*), búng ngón tay (*snapping*), vỗ ngực (*slapping on the chest*), vỗ đùi (*slapping on the thigh*), và dậm chân (*stamping*). Đây chính là năm âm thanh cơ bản của BỘ GỖ CƠ THỂ, ngoài ra còn có những động tác khác.

2.1.2. Sự hình thành

Theo nghiên cứu Âm nhạc dân tộc học, *bộ gõ cơ thể* có nguồn gốc rất đa dạng và phong phú, xuất hiện hiện trong các hình thức sinh hoạt, hoạt động múa hát, lao động, giao tiếp và nghi lễ của các bộ lạc ở châu Phi, Đông Nam Á, châu Mỹ... Những thổ dân của các bộ lạc họ sử dụng các vận động cơ thể này để thể hiện các nghi thức sinh hoạt thờ cúng thần linh, lễ tế, tái hiện việc lao động, các mối quan hệ xã hội..., thông qua đó để giao tiếp với nhau thay ngôn ngữ nói. Theo thời gian, *bộ gõ cơ thể* được hình thành nên từ những

¹ Jaques-Dalcroze (1865 – 1950): là nhà soạn nhạc, sư phạm âm nhạc người Thụy Sĩ. Ông đã sáng tạo ra phương pháp giáo dục âm nhạc Dalcroze.

² Zoltán Kodály (1882 – 1967): là nhà soạn nhạc, sư phạm âm nhạc người Hungari. Ông đã sáng tạo ra phương pháp giáo dục âm nhạc Kodály.

³ Carl Orff (1895 – 1982): là nhà soạn nhạc, sư phạm âm nhạc người Đức. Ông đã cùng Gunild Keetman sáng tạo ra phương pháp giáo dục âm nhạc Orff-Schulwerk.

⁴ Gunild Keetman (1904 – 1990): đồng sáng lập phương pháp giáo dục âm nhạc Orff-Schuwerk.

⁵ Frank Churchley (1930): là nhà giáo dục, nghệ sĩ Piano người Canada.

nét sinh hoạt cộng đồng của các tộc người, được gìn giữ và phát triển cho đến ngày nay, tất cả trở thành nét nghệ thuật đặc trưng trong văn hóa bản địa (Prezi, 2015). Đơn cử các thể loại âm nhạc sau:

- Thể loại **Gumboot** được tìm thấy ở Châu Phi, họ sử dụng bộ gõ cơ thể như một bộ trống để ra hiệu với nhau trong quá trình lao động khai thác kim cương thời thuộc địa. Ngày nay, Gumboot phát triển thành vũ điệu để tôn vinh những cuộc đấu tranh trong quá khứ.

- Thể loại **Saman** được tìm thấy ở Indonesia. Đây là điệu múa trong nghi lễ tôn giáo truyền thống của người Indonesia, họ sử dụng bộ gõ cơ thể một cách khéo léo và tinh tế ở nhịp độ nhanh.

- Thể loại **Flamenco** được tạo ra bởi những người Gypsy Tây Ban Nha – một thể loại âm nhạc được kết hợp với điệu nhảy. Đặc trưng của của điệu nhảy này đó là *vỗ tay, dậm chân*.

- Thể loại **Clogging** được tìm thấy ở Vương quốc Anh, trong giai đoạn cách mạng công nghiệp. Tại các nhà máy, công nhân thường áp dụng các vận động để giữ cho bàn chân khô ráo. Hiện nay, thể loại Clogging phát triển và được biết đến như nghệ thuật gõ gót giày. Cách thực hiện dậm chân để gõ gót giày trên sàn nhà kết hợp với các tác phẩm dân ca.

- Thể loại **Irish Step Dancing** được hình thành ở Ireland, sử dụng chuyển động nhanh của chân, thân với tay.

- Điệu nhảy **Hambone Juba** (Juba Dance), được hình thành từ những người công nhân nô lệ người Mỹ gốc Phi trong các cuộc hội họp của họ. Họ không dùng nhạc cụ mà thay vào đó là dùng bộ gõ cơ thể bằng cách *vỗ tay, dậm chân, vỗ ngực, vỗ má*, và kết hợp với những bài hát truyền thống để giao tiếp và sinh hoạt cộng đồng.

- **Tap Dance** (America tap) được phát triển từ sự kết hợp giữa Juba và Irish Step Dancing. Tap Dance mang phong cách sân khấu âm nhạc Broadway, âm nhạc mang màu sắc của Jazz.

- **Catira** là một loại vũ điệu dân gian ở Brazil, nó bắt nguồn từ sự pha trộn giữa các nền văn hoá bản địa và Châu Âu. Động tác chủ yếu kết hợp giữa *dậm chân và vỗ tay*.

- **Kathak** xuất phát từ chữ “Katha”, là điệu nhảy có nguồn gốc từ miền Bắc Ấn Độ. Phong cách nhảy này thường kể về một câu chuyện như: thần Hindu, câu chuyện Mahabharata, Purana Raymayana... Điệu nhảy có những chuyển động nhanh, các vũ công thường đeo chuông trên cổ chân và dậm chân xuống sàn để tạo ra những tiết tấu và âm thanh nhịp nhàng kết hợp với âm nhạc.

Đến nay, chưa có nghiên cứu nào nêu chính xác sự xuất hiện của bộ gõ cơ thể từ thời gian nào, chỉ biết rằng nó có nguồn gốc từ rất xa xưa. Tuy vậy, tên gọi Body Percussion chỉ mới xuất hiện từ những năm 1920 của thế kỉ XX (Naranjo, 2013), do các nhà sư phạm âm nhạc, âm nhạc dân tộc học..., tổng hợp thực tế từ quá trình áp dụng vận động cơ thể vào hoạt động giáo dục âm nhạc và đã đặt tên.

2.1.3. Sự phát triển

Quá trình phát triển được tổng hợp qua ba giai đoạn:

- Giai đoạn Khảo cứu: từ những nghiên cứu của các nhà Âm nhạc dân tộc học về văn hóa của các tộc người, từ đó phát hiện việc sử dụng vận động cơ thể trong các sinh hoạt cộng đồng.
- Giai đoạn Hình thành: thấy rõ tầm quan trọng từ việc vận động cơ thể đối với sự hình thành phát triển âm nhạc cho trẻ, đã tạo nên các phương pháp giáo dục âm nhạc.
- Giai đoạn Ứng dụng: vận động cơ thể trong các phương pháp giáo dục âm nhạc được áp dụng và mang lại hiệu quả trong việc giáo dục âm nhạc cho trẻ em, từ đó hình thành tên gọi thuật ngữ để xác định việc giáo dục âm nhạc bằng vận động cơ thể.

Vận động và cảm thụ âm nhạc lần đầu tiên xuất hiện trong phương pháp giáo dục âm nhạc của Emily Jaques-Dalcroze - gọi là Dalcroze Eurhythmics⁶. Với quan điểm “*Âm thanh đi trước kí hiệu*” của Pestalozzi⁷, Dalcroze phát triển giáo dục âm nhạc cho trẻ em thông qua vận động dưới các hình thái khác nhau về tiết tấu (Campbell, 1991). Với Carl Orff – học trò ưu tú của Jaques-Dalcroze, đã phát triển vận động cơ thể và cảm thụ âm nhạc có phần vượt trội hơn thông qua công cụ bộ gõ cơ thể. Theo Orff, trẻ nghe, mô phỏng và thực hành trước sau đó mới đến đọc và viết (Shamrock, 2007). Quan điểm trên tương tự với việc học một ngôn ngữ nào đó với các nội dung: nghe, nói, đọc, viết. Việc học nhạc cũng trải qua các nội dung tương ứng: nghe nhạc, thực hành âm nhạc, đọc nhạc (xướng âm), viết nhạc (kí âm). Về vấn đề vận động cơ thể và cảm thụ âm nhạc, bài báo khoa học “*Khái quát phương pháp dạy học âm nhạc tại Hoa Kỳ*” của Hồ Ngọc Khải (2012) có nhận định rằng:

Với Orff-Schulwerk, âm nhạc tồn tại đa thành phần (elemental) mà không riêng rẽ, nghĩa là âm nhạc phải gắn kết với động tác, vận động, vũ điệu, và nói – xướng theo vần điệu (speech). Vì thế, trẻ em học âm nhạc không phải chỉ nghe, đọc, xướng mà phải được tham gia, trải nghiệm âm nhạc qua vận động và chơi đùa (music and movement). Vận động âm nhạc gồm các vận động tại chỗ (non-locomotor movement) và vận động chuyển dịch (locomotor movement). Các vận động âm nhạc được thể hiện trong không gian, thời gian, và các mức độ sử dụng năng lượng cơ thể, được thiết kế theo những mẫu hoặc cấu trúc âm nhạc đặc trưng” (Hồ Ngọc Khải, 2012, tr. 3).

Phương pháp giáo dục âm nhạc Orff-Schulwerk về vận động cảm thụ âm nhạc được phát triển vượt trội, trở thành một công cụ chính trong hoạt động dạy học với tên gọi Body Percussion. Ngày nay, *bộ gõ cơ thể* phát triển rất mạnh như là một bộ môn nghệ thuật độc lập, kết hợp với hát, hợp xướng, múa đương đại... và được áp dụng trong chương trình giáo dục âm nhạc ở các nước tiên tiến như: Singapore, Nhật, Canada, và đặc biệt là Hoa Kỳ.

2.2. Đặc điểm âm nhạc và ứng dụng của Bộ gõ cơ thể.

Bộ gõ cơ thể theo phương pháp Orff-Schulwerk là một nhạc cụ không định âm, dùng cơ thể tạo ra âm sắc thông qua các động tác vận động từ cơ bản đến phức tạp. Các âm

⁶ Dalcroze Eurhythmics: vận động và cảm thụ âm nhạc theo Dalcroze.

⁷ Johann Heinrich Pestalozzi (1746-1827) nhà giáo dục âm nhạc người Thụy Sĩ.








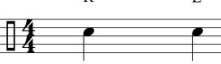


thanh được thay đổi liên tục theo một nhóm âm hình tiết tấu nào đó, bằng sự kết hợp các động tác, tạo thành một tác phẩm âm nhạc đầy màu sắc. Tùy vào lứa tuổi, quá trình luyện tập bộ môn bộ gõ cơ thể sẽ có những cấp độ khác nhau được phân chia theo trình độ, khả năng và độ khó.

2.2.1. Các động tác của bộ gõ cơ thể

Bộ gõ cơ thể dựa trên âm thanh được tạo ra từ 5 động tác cơ bản trên cơ thể theo thứ tự sau:

- **Búng ngón tay** (*Snapping*) (bao gồm tay trái, tay phải hoặc cả hai), âm thanh phát ra bởi tác động của các ngón tay khi chụm vào nhau, búng và tạo ra âm thanh.
- **Vỗ ngực** (*Slapping on the Chest*), âm thanh phát ra bởi tác động của lòng bàn tay vào vùng ngực trái và phải, tạo ra âm thanh.
- **Vỗ tay** (*Clapping*), âm thanh phát ra bởi sự tác động của hai tay chạm vào lòng bàn tay để tạo ra âm thanh.
- **Vỗ đùi** (*Slapping on the Thigh*) (bao gồm chân trái, chân phải hoặc cả hai), âm thanh phát ra bởi sự tác động một lực từ tay vào vùng đầu gối ở chân và tạo ra âm thanh.
- **Dậm chân** (*Stamping*) (bao gồm chân trái, chân phải hoặc cả hai), âm thanh phát ra bởi sự tác động một lực từ chân vào nguồn phát ra âm thanh (mặt sàn gỗ, mặt sàn gạch), tạo ra những sự cộng hưởng âm thanh khác nhau.
- Ngoài ra, còn có các động tác tạo ra âm thanh khác như: chà xát lòng bàn tay (*horizontal hand rubbing*), vỗ miệng (*mouth clapping*)...

Đối với học sinh bắt đầu làm quen với âm nhạc, chưa nhận biết được nốt nhạc, chỉ có thể mô phỏng lại các động tác cơ bản sau khi giáo viên làm mẫu, tiếp đó sẽ nhìn hình ảnh minh họa để thực hiện và phát triển những nhóm tiết tấu đơn giản. Khi học sinh đã làm quen với việc mô phỏng các động tác, giáo viên sẽ hướng dẫn học sinh về hệ thống kí hiệu các động tác được viết trên khuôn nhạc (tương tự như kí hiệu của trống jazz và các loại nhạc cụ không định âm khác). Đồng thời hướng dẫn học sinh tập luyện tiết tấu với các bài tập đơn giản dựa trên những kí hiệu đó. (Richard Filz, 2005)

Mẫu động tác					
Tên gọi	Búng ngón tay	Vỗ tay	Vỗ ngực	Vỗ đùi	Dậm chân
	R		R L	R	R
					
Kí hiệu	R: búng ngón tay bên phải L: búng ngón tay bên trái		R: vỗ ngực tay phải L: vỗ ngực tay trái	R: vỗ đùi chân phải L: vỗ đùi chân trái	R: dậm chân phải L: dậm chân trái

(Kí hiệu ghi âm của các động tác được mã hóa thành nốt trên khuôn nhạc theo Richard Filz trong sách *Body Percussion Sounds and Rhythms*, 2005).

2.2.2. Một số mẫu động tác cơ bản









a. Các động tác cơ bản

Vận động cơ bản của bộ gõ cơ thể dựa trên nền tảng của các động tác cơ bản kết hợp với các nhóm tiết tấu đơn giản. Giáo viên hướng dẫn học sinh thực hành những mẫu luyện tập đơn giản, theo cá nhân riêng lẻ hoặc từng nhóm. Sau khi thành thạo, giáo viên hướng dẫn học sinh kết hợp hòa bè với nhau theo các mẫu luyện tập. Hòa bè theo dạng bè đuổi (canon), theo âm hình trì tục (ostinato), chơi độc lập hoặc đệm cho bài hát, hay kết hợp với các nhạc cụ khác như một bè đệm.




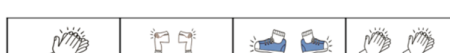








b. Các mẫu bài tập

Dưới đây là một số mẫu bài tập giúp người học bước đầu thực hành bộ gõ cơ thể

- Tập làm quen với những động tác cơ bản (động tác độc lập)

<p>Mẫu 1</p>  	<p>Mẫu 2</p>  
<p>Mẫu 3</p>  	<p>Mẫu 4</p>  

- Bài tập kết hợp 1: 2 động tác cơ bản

<p>Mẫu 1</p>  	<p>Mẫu 2</p>  
<p>Mẫu 1</p>  	<p>Mẫu 2</p>  
<p>Mẫu 3</p>  	<p>Mẫu 4</p>  

- Bài tập đệm hát: (Từ 2 - 3 động tác kết hợp đệm)

Đệm cho bài hát Cô giáo em

Cô	giáo	em	người	xinh	xinh....
					

Mẫu 1:

Đệm cho bài hát Sắp đến Tết rồi

Sắp đến Tết | rồi, | đến trường rất | vui...

Mẫu 2:

Đệm cho bài hát Lý cây xanh

Mẫu 3:

Cái | cây xanh | xanh thì | lá cũng | xanh, chim...

- Bài tập hòa âm: (Từ 2, 3, 4 ... mẫu âm kết hợp theo chiều dọc) và kết hợp nhạc cụ gõ

Mẫu 1				Mẫu 2					
a					a				
b					b				
c					c				
d					d				

- Bài tập hòa âm + nhạc cụ gõ + đệm hát
Ví dụ: mẫu đệm cho bài Đồng dao Nu na nu nống

NU NA NU NỐNG	Phân đệm
Đồng dao Bắc Bộ	
Nu na nu nống	a
Cái trồng nằm trong, con ong nằm ngoài	
Củ khoai chấm mật, mật ngồi mật khóc	
Con cóc nhảy ra, con gà ú ụ	
Bà mụ thổi xôi, nhà tôi nấu chè	
Tay xèo chân rứt.	

2.2.3. Những ứng dụng của Bộ gõ cơ thể ngày nay

Bên cạnh ứng dụng vào giáo dục âm nhạc, bộ gõ cơ thể còn được ứng dụng ngoài ngành như: y học, chăm sóc sức khỏe, phát triển thể chất, điều trị tâm lý... Chính sự vận động cơ thể đã tác động tích cực đến hệ thần kinh của con người, giúp phát triển trí não và thể chất. Có thể nói, *bộ gõ cơ thể* rất đa dạng, mang tính ứng dụng cao trong thực tiễn đời sống và đã trở thành một bộ môn nghệ thuật âm nhạc đặc sắc. Tính ứng dụng được thể hiện qua một số lĩnh vực khoa học sau:

a. Trong Y học

Phương pháp BAPNE⁸ dùng *bộ gõ cơ thể* để điều trị các bệnh lý về thần kinh, trí não... dựa trên cơ sở khoa học của năm chuyên ngành khoa học: Sinh học, Giải phẫu học, Tâm lý học, Thần kinh học, Âm nhạc dân tộc học. Từ quan điểm điều trị bệnh lý, *bộ gõ cơ thể* có giá trị rất lớn, chính là nền tảng trị liệu hiệu quả đối với các bệnh nhân bị bệnh Alzheimer⁹, Parkinson¹⁰, Down¹¹, tổn thương não, hội chứng khó đọc, rối loạn chuyển động, tự kỉ, hội chứng trầm cảm...; và đã thu được những kết quả khả quan. Thông qua các bài tập bệnh nhân cải thiện được nhận thức, tâm lý. Ứng dụng này giống việc điều trị vật lý trị liệu, mang lại hiệu quả tích cực cho người bệnh. Bên cạnh đó, phương pháp BAPNE còn chú trọng giáo dục sớm cho trẻ em từ 3-6 tuổi giúp phát triển hệ thần kinh trung ương và trí não cho trẻ (Naranjo, 2013).

b. Trong giáo dục - rèn luyện thể chất

Hoạt động rèn luyện thể chất cơ bản đó chính là sự vận động cơ thể để giúp tiêu hao calorie (cal), giảm chất béo (lipit) trong cơ thể. Tương tự như rèn luyện các động tác thể dục (gym), rèn luyện *bộ gõ cơ thể* cũng giúp ích trong việc tiêu hao năng lượng thừa trong cơ thể, đặc biệt rèn luyện ở cường độ cao.

c. Trong giáo dục âm nhạc

Đến thế kỉ XX, các phương pháp giáo dục âm nhạc rất phát triển từ những nghiên cứu của các nhà sư phạm như: Dalcroze, Orff-Schulwerk, Kodály, Montessori¹²..., nhà triết học Maurice Merleau-Ponty¹³ và nhà tâm lý học lâm sàng, lí luận giáo dục Thomas Gordon¹⁴. Họ cho rằng âm nhạc không còn được xem là một hiện tượng thuần túy về trí tuệ mà là một trải nghiệm về thân thể, vì thế trong các phương pháp giáo dục âm nhạc trên đều có chung quan điểm cho rằng: “*vận động cơ thể giúp phát triển khả năng tiếp thu và sáng*

⁸ BAPNE: là từ viết tắt của năm môn khoa học Biomechanics, Anatomy, Psychology, Neuroscience, và Ethnomusicology. Mục đích của phương pháp này chính là phát triển trí não thông qua công cụ Bộ gõ cơ thể.

⁹ Bệnh Alzheimer (hay gọi là AD, SDAT). Vào năm 1906, bác sĩ tâm lý và thần kinh học người Đức Alois Alzheimer đã phát hiện ra căn bệnh này.

¹⁰ Bệnh Parkinson (hay gọi là PD) là một rối loạn của hệ thần kinh trung ương gây ảnh hưởng đến khả năng cử động và kiểm soát cơ thể của bệnh nhân.

¹¹ Hội chứng Down do đột biến số lượng nhiễm sắc thể ở nhiễm sắc thể 21.

¹² Maria Montessori (1870 – 1952): là nhà trị liệu, giáo dục người Ý.

¹³ Maurice Merleau-Ponty (1908 – 1961): nhà triết học người Pháp.

¹⁴ Thomas Gordon (1918 – 2002): nhà tâm lý học lâm sàng, lí luận giáo dục người Mĩ.

ạo âm nhạc”. Phương pháp Orff-Schulwerk phát triển việc sử dụng *bộ gõ cơ thể* một cách triệt để, như là một công cụ trong luyện tập âm nhạc; tạo ra những hoạt động đặc biệt mà ông và những nhà sư phạm âm nhạc đã tổng hợp, kế thừa và hệ thống. *Bộ gõ cơ thể* có thể được trình diễn độc tấu hoặc một số nghệ sĩ có thể kết hợp để tạo ra một tác phẩm âm nhạc. Một trong những nghệ sĩ solo thành công nhất đó là Keith Terry¹⁵, San Francisco – California – USA.

Bộ gõ cơ thể được sử dụng rộng rãi trong nền giáo dục âm nhạc ở các nước tiên tiến, do khả năng tiếp cận của nó, xem cơ thể con người là một nhạc cụ và là dụng cụ duy nhất mà mỗi học sinh sở hữu trước khi học những nhạc cụ khác. Sử dụng *bộ gõ cơ thể* cho học sinh trải nghiệm trực tiếp các yếu tố âm nhạc như: *nhịp điệu, tiết tấu, sự vận động của âm nhạc*.

Bộ gõ cơ thể còn được sử dụng trong hợp xướng với các mục đích khác nhau. Kết hợp trong sự sáng tạo, cộng hưởng các yếu tố về âm thanh để tạo nên một sự trải nghiệm mới về việc nghe và cảm thụ hợp xướng. Ví dụ: sự kết hợp các tiếng động *chà xát bàn tay, dậm chân, búng ngón tay...* tạo thành những tiếng mô phỏng gió, mưa, sấm chớp trước khi vào phần hát; hoặc là phần nhạc đệm cho tác phẩm hợp xướng (không dùng dàn nhạc đệm hoặc nhạc nền); hoặc kết hợp cùng với dàn nhạc giao hưởng đệm cho hợp xướng đồng thời làm tăng thêm yếu tố về cảnh trí và bố cục về mặt dàn dựng, làm cho tác phẩm hợp xướng thêm sinh động và thu hút.

3. Kết luận

Thông qua nghiên cứu các vấn đề lí luận và thực tiễn có thể chứng minh rằng ứng dụng *bộ gõ cơ thể* trong hoạt động dạy học âm nhạc rất cần thiết và hiệu quả. Học sinh có thể tiếp cận với âm nhạc một cách trực tiếp, đơn giản và tự nhiên. Các vận động cơ thể giúp học sinh trải nghiệm được các yếu tố lí tính khi tự chủ động chạm vào cơ thể của mình. Bên cạnh đó, phương thức âm nhạc này còn giúp học sinh phát triển trí não, hệ thần kinh và khả năng tư duy. Việc vận dụng *bộ gõ cơ thể* trong giáo dục âm nhạc có thể phát triển năng lực cảm thụ và vận động âm nhạc cho học sinh, mang lại ý nghĩa quan trọng trong việc hình thành những năng lực cần thiết để thể hiện âm nhạc, cảm thụ và hiểu biết âm nhạc, ứng dụng và sáng tạo âm nhạc. Qua đó, hình thành và phát triển các phẩm chất âm nhạc nổi bật, nhằm định hướng phát triển rèn luyện bộ môn nghệ thuật này, đồng thời giáo dục và rèn luyện nhân cách cho học sinh.

Đối với chương trình giáo dục xây dựng theo định hướng phát triển năng lực, hoạt động dạy học nói chung và hoạt động dạy học âm nhạc nói riêng đã chuyển sang một bước tiếp cận mới về nội dung, phương pháp và đánh giá. Học sinh không còn học âm nhạc một cách thụ động, mà thông qua hoạt động dạy học của giáo viên, giúp học sinh trải nghiệm và khám phá năng lực của bản thân bằng âm nhạc. *Bộ gõ cơ thể* có thể được cho là “mới”,

¹⁵ Keith Terry (1951): nghệ sĩ biểu diễn Body Percussion người Mỹ.

là “lạ” đối với giáo dục âm nhạc Việt Nam, nhưng nếu được nghiên cứu và vận dụng một cách hệ thống, chắc chắn mang lại niềm vui, sự hứng khởi cho học sinh; tạo môi trường học tập âm nhạc sôi động và đa dạng trong chương trình giáo dục nhà trường.

❖ **Tuyên bố về quyền lợi:** Tác giả xác nhận hoàn toàn không có xung đột về quyền lợi.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Hồ Ngọc Khải. (2012). *Khái quát về một số phương pháp dạy học âm nhạc cho trẻ em tại Hoa Kỳ hiện nay*. Kì yếu Hội thảo khoa học về dạy học Âm nhạc, Mĩ thuật, Thể dục ở trường phổ thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Campbell, P. S. (1991). *Rhythmic movement and public school education: progressive views in the formative years, (12-22)*. American Music Education.
- Meghranjani Medhi. (2018). Khai thác từ: <https://www.youtube.com/watch?v=1ZmCmQjoehw>, truy cập ngày 17/5/2018,
- Naranjo, F. J. (2013). *Science & Art of Body Percussion*. University of Alicante.
- Prezi. (2015). *Body Percussion and the history*. Khai thác từ <https://prezi.com/ne9mufjlr7/body-percussion-the-history/>, truy cập từ 15.03.2018:
- Richard Filz. (2005). *Body Percussion Sounds and Rhythms. A Comprehensive Training System*.
- Shamrock, M. (2007). American Orff-Schulwerk Association. *The Orff-Schulwerk Approach*.

BODY PERCUSSION FROM CONCEPT TO APPLICATION IN MUSIC EDUCATION

Nguyen Dang Buu

Vietnam Education Publishing House Limited Company at HCM City

Corresponding author: Nguyen Dang Buu – Email: dangbuu2013@gmail.com

Received: 19/10/2018; Revised: 28/10/2018; Accepted: 25/4/2019

ABSTRACT

Body percussion, a teaching tool of Orff-Schulwerk music education approach, is an art of creating sounds from different parts of the human body. This article provides basic knowledge of body percussion in order to help music teachers and university students fulfill their educational duty when the new music curriculum is realized in the next years.

Keywords: body percussion, music teaching content, new music teaching method, Orff-Schulwerk method.